

## Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

### Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

#### Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

##### 1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

**Tên thuyết minh và dự toán chi tiết:** Mua bản quyền phần mềm MS Office cho các cơ quan nhà nước thành phố

**Tên gói thầu:** Mua bản quyền phần mềm MS Office cho các cơ quan nhà nước thành phố

**Hình thức lựa chọn nhà thầu:** Đấu thầu rộng rãi, trong nước, qua mạng.

**Phương thức lựa chọn nhà thầu:** Một giai đoạn một túi hồ sơ

**Loại hợp đồng:** Trọn gói

**Thời gian thực hiện hợp đồng:** 30 ngày

**Nguồn kinh phí:** Ngân sách thành phố.

##### 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

###### a) Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Bộ tài khoản tích hợp các ứng dụng văn phòng Microsoft Office 365	<ul style="list-style-type: none"><li>- Bản quyền Microsoft 365 App for Enterprise</li><li>- Luôn cập nhật các ứng dụng Microsoft 365 như Word, Excel, PowerPoint và Outlook.</li><li>- Cài đặt ứng dụng trên tối đa năm máy tính, năm máy tính bảng và năm thiết bị di động.</li><li>- Lưu trữ và chia sẻ tệp với 1 TB dung lượng lưu trữ đám mây OneDrive. Yên tâm vì bạn được bảo mật và tuân thủ.</li><li>- Truy cập hỗ trợ FastTrack.</li><li>- Nhận trợ giúp mọi lúc với dịch vụ hỗ trợ 24/7 từ Microsoft.</li><li>- Trải nghiệm trò chuyện AI với kết nối web, hỗ trợ viết, phân tích dữ liệu và truy cập vào các tác nhân.</li><li>- Tương thích với Windows 11, Windows 10,</li></ul>

		Windows 8.1, Windows Server 2019, Windows Server 2016 và ba phiên bản macOS mới nhất. Bao gồm tất cả các ngôn ngữ. Bản quyền sử dụng: 1 năm
2	<b>Dịch vụ triển khai, cài đặt, hướng dẫn sử dụng</b>	- Triển khai cài đặt và hỗ trợ tới từng người dùng - Hỗ trợ, hướng dẫn sử dụng trong quá trình sử dụng

***b) Phạm vi triển khai hàng hóa***

STT	Tên cơ quan, xã, phường, đặc khu	Số lượng tài khoản
1	Sở Nội vụ	30
2	Sở Tài chính	50
3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	51
4	Sở Xây dựng	45
5	Sở Khoa học và Công nghệ	30
6	Sở Tư pháp	30
7	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch	30
8	Sở Công Thương	30
9	Sở Giáo dục và Đào tạo	30
10	Sở Y tế	30
11	Sở Ngoại vụ	10
12	Thanh tra Thành phố	30
13	Ban Quản lý Khu Kinh tế Hải Phòng	30
14	Văn phòng UBND thành phố	30
15	Hồng Bàng	10
16	Hồng An	10
17	Lê Chân	10
18	An Biên	10
19	Ngô Quyền	10
20	Gia Viên	10
21	Hải An	10
22	Đông Hải	10
23	Nam Đồ Sơn	10
24	Đồ Sơn	10
25	Hung Đạo	10
26	Dương Kinh	10
27	Kiến An	10

STT	Tên cơ quan, xã, phường, đặc khu	Số lượng tài khoản
28	Phù Liễn	10
29	An Dương	10
30	An Hải	10
31	An Phong	10
32	Thủy Nguyên	10
33	Nam Triệu	10
34	Lê Ích Mộc	10
35	Thiên Hương	10
36	Hòa Bình	10
37	Bạch Đằng	10
38	Việt Khê	10
39	Lưu Kiếm	10
40	Kiến Thụy	10
41	Kiến Minh	10
42	Kiến Hải	10
43	Kiến Hưng	10
44	Nghi Dương	10
45	Quyết Thắng	10
46	Tiên Lãng	10
47	Tân Minh	10
48	Tiên Minh	10
49	Chấn Hưng	10
50	Hùng Thắng	10
51	An Lão	10
52	An Hưng	10
53	An Quang	10
54	An Trường	10
55	An Khánh	10
56	Vĩnh Bảo	10
57	Nguyễn Bình Khiêm	10
58	Vĩnh Am	10
59	Vĩnh Hải	10
60	Vĩnh Hòa	10
61	Vĩnh Thịnh	10
62	Vĩnh Thuận	10
63	Đặc khu Cát Hải	10
64	Đặc khu Bạch Long Vĩ	10
65	Thành Đông	10

STT	Tên cơ quan, xã, phường, đặc khu	Số lượng tài khoản
66	Ái Quốc	10
67	Hải Dương	10
68	Lê Thanh Nghị	10
69	Việt Hòa	10
70	Nam Đồng	10
71	Tân Hưng	10
72	Thạch Khôi	10
73	Tứ Minh	10
74	Chu Văn An	10
75	Chí Linh	10
76	Trần Hưng Đạo	10
77	Nguyễn Trãi	10
78	Trần Nhân Tông	10
79	Lê Đại Hành	10
80	Phú Thái	10
81	Lai Khê	10
82	An Thành	10
83	Kim Thành	10
84	Kinh Môn	10
85	Nguyễn Đại Nãi	10
86	Trần Liễu	10
87	Bắc An Phụ	10
88	Phạm Sư Mệnh	10
89	Nhị Chiêu	10
90	Nam An Phụ	10
91	Nam Sách	10
92	Thái Tân	10
93	Hợp Tiến	10
94	Trần Phú	10
95	An Phú	10
96	Thanh Hà	10
97	Hà Tây	10
98	Hà Bắc	10
99	Hà Nam	10
100	Hà Đông	10
101	Mao Điền	10
102	Cầm Giang	10
103	Cầm Giàng	10

STT	Tên cơ quan, xã, phường, đặc khu	Số lượng tài khoản
104	Tuệ Tĩnh	10
105	Kẻ Sặt	10
106	Bình Giang	10
107	Đường An	10
108	Thượng Hồng	10
109	Tứ Kỳ	10
110	Tân Kỳ	10
111	Đại Sơn	10
112	Chí Minh	10
113	Lạc Phụng	10
114	Nguyễn Giáp	10
115	Gia Lộc	10
116	Yết Kiêu	10
117	Gia Phúc	10
118	Trường Tân	10
119	Ninh Giang	10
120	Vĩnh Lại	10
121	Khúc Thừa Dụ	10
122	Tân An	10
123	Hồng Châu	10
124	Thanh Miện	10
125	Bắc Thanh Miện	10
126	Hải Hưng	10
127	Nguyễn Lương Bằng	10
128	Nam Thanh Miện	10
<b>Tổng cộng</b>		<b>1596</b>

### ***1.3. Các yêu cầu khác***

Để đảm bảo được việc bảo trì đạt hiệu quả cao, đơn vị cung cấp dịch vụ cần phải có khả năng, năng lực triển khai dịch vụ đối với các hạng mục liên quan. Một số yêu cầu tối thiểu đối với năng lực của đơn vị cung cấp như sau:

- Cam kết không tiết lộ các thông tin liên quan đến gói thầu, các thông tin liên quan đến hệ thống của Sở Thông tin và Truyền thông cho bên thứ 3, khi chưa được Sở Khoa học và Công nghệ cho phép.

- Xây dựng phương pháp/phương án/giải pháp để quản lý, theo dõi quá trình

hỗ trợ kỹ thuật, thông qua công cụ hoặc quy trình.

- Bố trí nhân sự có năng lực, kinh nghiệm tham gia thực hiện dịch vụ.

- Tiếp nhận tất cả các cuộc gọi thông báo sự cố hoặc đưa ra phương pháp tiếp nhận thông báo sự cố phù hợp.

- Sau khi tiếp nhận thông báo sự cố, cần phân tích toàn bộ sự cố, đưa ra giải pháp tin cậy và chính xác, đồng thời phương án xử lý phải đảm bảo yêu cầu về thời gian hoàn thành theo mức độ lỗi đã được quy định.

- Cử cán bộ thực hiện bảo trì tham dự, phối hợp, hỗ trợ xử lý tại địa điểm xảy ra sự cố trong trường hợp không thể hỗ trợ từ xa.

- Báo cáo kết quả xử lý sự cố bằng văn bản cho Sở Khoa học và Công nghệ Hải Phòng.

- Trong thời gian cung cấp dịch vụ Nhà cung cấp dịch vụ phải đảm bảo cung cấp các dịch vụ sau:

- + Đảm bảo về số lượng và chất lượng chuyên gia tham gia triển khai dịch vụ;

- + Đảm bảo trong quá trình triển khai dịch vụ không làm gián đoạn hệ thống, đảm bảo hệ thống hoạt động thông suốt;

- + Đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống;

- + Đảm bảo có đầy đủ thông tin về tổng đài hỗ trợ kỹ thuật và nhân lực đội ứng cứu sự cố khi cần thiết;

- + Hỗ trợ kỹ thuật 24/7 (cung cấp danh sách cán bộ kèm theo).

- Trong thời gian cung cấp dịch vụ Nhà cung cấp dịch vụ có trách nhiệm hỗ trợ nghiệp vụ; hỗ trợ đào tạo, tái đào tạo trong quá trình khai thác, sử dụng dịch vụ. Phối hợp với chủ đầu tư, phân tích, hiệu chỉnh bổ sung các phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng dịch vụ.

**Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ**

**Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Theo quy định của Thông tư số 16/2024/TT/BTTTT ngày 30/12/2024.